

CÔNG TY TNHH THẢO DƯỢC PHƯỚC TUỆ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THẢO DƯỢC PHƯỚC TUỆ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHUOC TUE HERBAL
PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PHUOC TUE CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110229882

3. Ngày thành lập: 13/01/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Đội 7, Xã Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0917742788

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Kinh doanh thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng	4632
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước thơm, dầu thơm; - Chế phẩm vệ sinh: Xà phòng thơm, nước gội đầu, sữa tắm, chế phẩm khử mùi hôi,... - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649(Chính)
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
8.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
9.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
10.	Trồng cây hàng năm khác	0119

11.	Trồng cây ăn quả	0121
12.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
13.	Trồng cây chè	0127
14.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
15.	Trồng cây lâu năm khác	0129
16.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
17.	Khai thác gỗ	0220
18.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
19.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
20.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
21.	Khai thác thủy sản biển	0311
22.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
23.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
25.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: - Các hoạt động đóng gói trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, có hoặc không liên quan đến một quy trình tự động: + Đóng gói bảo quản dược liệu	8292
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ xử lý báo cáo văn bản và sao chép tốc ký như: - Chú thích thời gian thực trình chiếu chương trình truyền hình trực tiếp các cuộc họp; - Địa chỉ mã vạch; - Dịch vụ sắp xếp thư; - Máy thu tiền xu đỗ xe; - Quản lý và bảo vệ trật tự tại các chợ. - Hoạt động hỗ trợ khác cho kinh doanh chưa được phân vào đâu (như khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo). - Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
27.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610
28.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
29.	Hoạt động y tế dự phòng Chi tiết: Phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng	8691
30.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	8692
31.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng các đối tượng khác (Không bao gồm đối tượng là người có công)	8710

32.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người bị thiếu năng, tâm thần và người nghiện	8720
33.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
34.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
35.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
36.	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ	9632
37.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
38.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
39.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700
40.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622
41.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
42.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế	6920
43.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
44.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: - Quan hệ và thông tin cộng đồng; - Hoạt động vận động hành lang; - Tư vấn và giúp đỡ kinh doanh hoặc dịch vụ lập kế hoạch, tổ chức, hoạt động hiệu quả, thông tin quản lý... (Không gồm các hoạt động tư vấn pháp lý, tài chính, chứng khoán, kiểm toán, bảo hiểm)	7020
45.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
46.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
47.	Quảng cáo	7310
48.	Bán buôn tổng hợp	4690
49.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
50.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
51.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
52.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
53.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
54.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
55.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040

56.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
57.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
58.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
59.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
60.	Sản xuất chè	1076
61.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
62.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
63.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
64.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
65.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
66.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
67.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
68.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
69.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
70.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
71.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
72.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm dược liệu cơ bản và các chế phẩm dược, sản xuất sản phẩm thuốc và hoá dược.	2100
73.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
74.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
75.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
76.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
77.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Không bao gồm hoạt động đấu giá	4791
78.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Không bao gồm hoạt động đấu giá	4799
79.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
80.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
81.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
82.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
83.	Bốc xếp hàng hóa	5224
84.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
85.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Không gồm hoạt động dịch vụ hỗ trợ vận tải hàng không	5229

86.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
87.	Cơ sở lưu trú khác	5590
88.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Không gồm hoạt động quán bar, karaoke, vũ trường	5610
89.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
90.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Không gồm hoạt động quán bar, karaoke, vũ trường	5629
91.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Không gồm hoạt động quán bar, karaoke, vũ trường	5630
92.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
93.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
94.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
95.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
96.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
97.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
98.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
99.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
100.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
101.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
102.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
103.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
104.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Trừ vàng miếng, súng đạn, tem và tiền kim khí	4773

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN KẾT	Việt Nam	Tổ 11, Khu 4, Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	550.000.000	55,000	022083002323	
2	NGUYỄN VĂN TRỌNG	Việt Nam	Thôn 1 – Đông Hồ, Xã Thụy Phong, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	450.000.000	45,000	034084017901	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN TRỌNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *15/08/1984*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *034084017901*

Ngày cấp: *01/09/2021*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn 1 – Đông Hồ, Xã Thụy Phong, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn 1 – Đông Hồ, Xã Thụy Phong, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội